

Số: 41/2026/QĐST- HNGĐ

Nghệ An, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2026/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 2003; địa chỉ: Xóm T, xã X, tỉnh Nghệ An. Số CCCD: 040303013848 cấp ngày 24/8/2025.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Số CCCD: 040202006564 cấp ngày 20/12/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn Đ.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn Đức

Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Trâm A, sinh ngày 06/7/2022 cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Đ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về chia tài sản và nợ: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị L chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai ký hiệu: BLTU/25E, số 0002813 ngày 16/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Trả lại chị Lê Thị L số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai ký hiệu: BLTU/25E, số 0002813 ngày 16/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND Khu vực 5 – Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Đồng, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng